THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2557/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 2067/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 430/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội từ Bộ Giáo dục và Đào tạo về trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Xét đề nghị của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1126/QĐ-TTg ngày 23 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Đức Đam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2557/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

Điều 2. Vị trí pháp lý

1. Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (sau đây gọi là Trường) là trường đại học công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, được thành lập theo Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi tắt là Việt Nam) và Chính phủ nước Cộng hòa Pháp (sau đây gọi tắt là Pháp) về thành lập và phát triển Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội ký ngày 12 tháng 11 năm 2009 và Quyết định số 2067/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

2. Trường có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước Việt Nam và ngân hàng thương mại. Trường có trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

3. Trường trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm), chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chịu sự quản lý hành chính theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

4. Trường hoạt động theo quy định của Hiến pháp và pháp luật Việt Nam.

Điều 3. Mục tiêu

1. Mục tiêu của Trường là phấn đấu trở thành một trường đại học, một trung tâm đào tạo, nghiên cứu hàng đầu ở Việt Nam, được các tổ chức kiểm định giáo dục có uy tín của khu vực và quốc tế công nhận.

2. Trường tổ chức đào tạo trình độ đại học và sau đại học chất lượng cao, đặc biệt ở những ngành, chuyên ngành mà Pháp có thế mạnh và phù hợp với nhu cầu của Việt Nam. Trường tổ chức nghiên cứu khoa học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong những lĩnh vực khoa học và công nghệ mũi nhọn.

Điều 4. Chức năng và nhiệm vụ

Trường có chức năng và nhiệm vụ sau:

1. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, đặc biệt trong những lĩnh vực khoa học, công nghệ mũi nhọn.

2. Đào tạo các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ; gắn kết chặt chẽ hoạt động đào tạo với hoạt động nghiên cứu khoa học. Sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh hoàn thành chương trình đào tạo được Trường cấp bằng tương ứng với trình độ đào tạo.

3. Nghiên cứu khoa học và công nghệ trong mối liên hệ chặt chẽ với doanh nghiệp; phổ biến kết quả nghiên cứu và thực hiện chuyển giao công nghệ.

4. Tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ học tập và theo dõi sinh viên sau tốt nghiệp.

5. Tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho mọi đối tượng có nhu cầu.

6. Thực hiện các dịch vụ công theo quy định của pháp luật.

7. Hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học, các tổ chức nghiên cứu của Việt Nam, Pháp và các nước khác nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ nêu trên.

Điều 5. Quyền tự chủ

Trường được xây dựng theo hướng đề cao nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tự do học thuật trong đào tạo và nghiên cứu, cụ thể như sau:

1. Về chiến lược: Trường được tự xác định mục tiêu trung hạn và xây dựng chiến lược phát triển dài hạn.

2. Về hoạt động: Trường được quyết định về các nhiệm vụ nghiên cứu và chương trình đào tạo của Trường.

3. Về hợp tác: Trường được quyết định các chương trình hợp tác trong nước và quốc tế.

4. Về tổ chức: Trường được quyết định về cơ cấu tổ chức các đơn vị trực thuộc và ban hành các quy định nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Về nhân sự: Trường được tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, giảng viên, người lao động theo quy định của Nhà nước. Trường được quyết định số lượng người làm việc và được thành lập Hội đồng chức danh giáo sư cơ sở.

6. Về tài chính: Trường được quyền huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực nhằm thực hiện mục tiêu đào tạo của Trường, được tự quyết định sử dụng nguồn kinh phí theo quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

Điều 6. Trách nhiệm xã hội

Trường có trách nhiệm xã hội như sau:

1. Tham khảo ý kiến của xã hội về việc xây dựng cơ sở vật chất, hỗ trợ tài chính cho sinh viên, hoạt động giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục tốt đối với các ngành và trình độ đào tạo.

2. Phổ biến và thực hiện chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

3. Tăng cường bình đẳng giới, tạo điều kiện học tập thuận lợi cho những sinh viên khuyết tật, sinh viên gặp khó khăn và sinh viên dân tộc thiểu số.

4. Đề cao tinh thần bảo vệ môi trường trong việc lập kế hoạch, quy hoạch, xây dựng và bảo trì cơ sở vật chất và thiết bị.

5. Chăm lo đời sống văn hóa - xã hội, thể thao cho cán bộ, giảng viên, nghiên cứu viên và người lao động khác của Trường.

6. Công bố trên trang web của Trường, giải trình với xã hội và cấp có thẩm quyền những thông tin liên quan đến:

a) Hoạt động đào tạo, nghiên cứu, tuyển dụng, sử dụng cơ sở vật chất, và thiết bị;

b) Chỉ tiêu tuyển sinh và phương thức tuyển sinh, tổ chức đào tạo, phương thức kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo và những quy định riêng liên quan đến học tập, quyền lợi và nghĩa vụ của sinh viên;

c) Chất lượng đào tạo, nghiên cứu; chế độ, chính sách nhằm bảo đảm đời sống cho cán bộ, giảng viên và điều kiện học tập, sinh hoạt cho sinh viên;

d) Các khoản thu, chi đầu tư cho cơ sở vật chất và thiết bị;

đ) Dữ liệu thống kê hàng năm về sinh viên tốt nghiệp, sinh viên tiếp tục học sau đại học và đi làm.

7. Thực hiện chế độ báo cáo Viện Hàn lâm và các cơ quan liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Đánh giá và bảo đảm chất lượng

1. Trường thực hiện tự đánh giá thông qua những tiêu chí đánh giá gồm các chỉ số mục tiêu do Trường xây dựng. Những tiêu chí này bao gồm các bảng chỉ số theo dõi hoạt động và năng lực của Trường.

2. Đơn vị bảo đảm chất lượng của Trường có trách nhiệm hàng năm đánh giá công tác quản lý và vận hành của Trường trong công tác đào tạo, nghiên cứu, tuyển dụng cán bộ, giảng viên, nhân viên, xây dựng cơ sở vật chất, phục vụ người học, khuyến cáo, kiến nghị thực hiện các quy trình nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.

3. Trường được đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục bởi các cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục của Việt Nam, của Pháp, hoặc của các nước tiên tiến trên thế giới nhằm bảo đảm chất lượng đào tạo, nghiên cứu, học thuật, quản lý và dịch vụ.

Chương II
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 8. Cơ cấu tổ chức

Trường có Hội đồng trường, Hội đồng Nội trị (Senat), Ban Giám hiệu, Hội đồng khoa học và đào tạo, các khoa, phòng, ban, các đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội.

Điều 9. Hội đồng trường

1. Hội đồng trường là tổ chức chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của Trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho Trường, gắn Trường với cộng đồng và xã hội.

2. Các thành viên của Hội đồng trường do Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm theo đề nghị của hai Bên (Bên Việt Nam do Chủ tịch Viện Hàn lâm đề xuất; Bên Pháp do Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam đề xuất). Hội đồng trường gồm 20 thành viên (trong đó có 01 Chủ tịch và 02 Phó Chủ tịch) không thuộc biên chế của Trường, không hưởng lương, nhưng được hưởng thù lao và phụ cấp khi tham gia các hoạt động của Hội đồng trường. Mức thù lao, phụ cấp sẽ được xác định trong quy chế chi tiêu nội bộ của Trường. Thành viên Hội đồng trường của mỗi Bên bao gồm:

a) 02 đại diện do Chính phủ hai nước cử;

b) 03 đại diện các trường đại học và tổ chức nghiên cứu;

c) 02 nhà khoa học ở ngoài Trường;

d) 03 đại diện từ các tổ chức kinh tế - xã hội.

3. Hiệu trưởng không là thành viên của Hội đồng trường, được mời tham gia các cuộc họp của Hội đồng trường nhưng không có quyền biểu quyết.

4. Nhiệm kỳ của Hội đồng trường là 05 năm. Hết nhiệm kỳ, mỗi Bên bổ nhiệm mới 50% và bổ nhiệm lại 50% số thành viên. Thành viên không tham gia Hội đồng trường quá hai nhiệm kỳ liên tục.

5. Hội đồng trường họp ít nhất mỗi năm hai lần. Các cuộc họp của Hội đồng trường được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự biểu quyết những quyết định của phiên họp. Những thành viên không thể dự họp có thể cử người đại diện tham dự. Người đại diện có quyền biểu quyết khi có giấy ủy quyền hợp lệ của thành viên Hội đồng trường. Hội đồng trường được phép sử dụng các phương tiện truyền thông điện tử (như hội nghị qua video, qua điện thoại...) để phục vụ các cuộc họp và thực hiện hình thức bỏ phiếu từ xa.

6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng trường:

a) Xác định chiến lược phát triển dài hạn về đào tạo, nghiên cứu, định hướng học thuật, chiến lược tài chính của Trường và quan hệ với doanh nghiệp;

b) Phê duyệt và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm và công tác bảo đảm chất lượng đào tạo, nghiên cứu, học thuật, quản lý và dịch vụ; kiểm tra công tác quản lý Trường của Hiệu trưởng;

c) Đề nghị Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc miễn nhiệm Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Nội trị;

d) Phê duyệt danh sách thành viên Hội đồng Nội trị;

đ) Phê duyệt các đề nghị của Hội đồng Nội trị liên quan đến:

- Dự án xây dựng và phát triển Trường trong đó có việc thành lập, giải thể và phát triển các khoa, bộ môn, các vị trí giảng dạy và nghiên cứu;

- Xây dựng mới, thay đổi hoặc hủy bỏ các chương trình đào tạo;

- Học phí, chính sách cấp học bổng và trợ cấp nghiên cứu;

- Danh sách thành viên Hội đồng khoa học và đào tạo.

7. Quyết định của Hội đồng trường được thông qua với sự đồng ý của trên 50% tổng số thành viên (hoặc người đại diện) theo danh sách của Hội đồng trường. Phiếu trắng được coi là không tán thành. Phương thức bỏ phiếu do Chủ tịch Hội đồng trường quyết định.

Điều 10. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội đồng trường

1. Chủ tịch Hội đồng trường là thành viên Hội đồng trường, có quốc tịch Việt Nam, do Hội đồng trường đề cử và được Chủ tịch Viện Hàn lâm công nhận. Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng trường là 5 năm, có thể gia hạn nhưng không được quá hai nhiệm kỳ liên tục.

2. Chủ tịch Hội đồng trường triệu tập các cuộc họp của Hội đồng trường, quyết định về chương trình nghị sự, chủ tọa các cuộc họp và tổ chức bỏ phiếu tại cuộc họp. Chủ tịch Hội đồng trường lãnh đạo việc theo dõi thực hiện những quyết định của Hội đồng trường. Khi có những vấn đề khẩn cấp mà không kịp họp Hội đồng trường, sau khi tham khảo ý kiến của một số thành viên của phía Việt Nam và phía Pháp, Chủ tịch Hội đồng trường được quyền quyết định và báo cáo Hội đồng trường trong cuộc họp gần nhất sau đó.

3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng trường giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng trường và thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng trường giao.

4. Chủ tịch Hội đồng trường quyết định một đại diện Bên Việt Nam và một đại diện Bên Pháp vào vị trí Phó Chủ tịch Hội đồng trường.

Điều 11. Hội đồng Nội trị

1. Hội đồng Nội trị là tổ chức tư vấn, giúp việc cho Hội đồng trường. Hiệu trưởng thành lập Hội đồng Nội trị. Nhiệm kỳ của Hội đồng Nội trị theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng.

2. Thành phần Hội đồng Nội trị gồm có:

a) Hiệu trưởng;

b) 08 đại diện đội ngũ giáo sư và phó giáo sư;

c) 04 đại diện giảng viên và nghiên cứu viên;

d) 02 đại diện viên chức không phải là giảng viên và nghiên cứu viên;

đ) 02 đại diện sinh viên;

e) 04 đại diện các nhà khoa học ngoài Trường.

3. Các thành phần quy định tại các điểm b, c, d và đ được các tập thể tương ứng trong Trường bầu bằng phương thức bầu cử tự do, trực tiếp và bỏ phiếu kín. 04 nhà khoa học ngoài Trường do Hội đồng trường lựa chọn.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Nội trị

Hội đồng Nội trị đề xuất để Hội đồng trường phê duyệt về:

a) Kế hoạch phát triển nhà trường;

b) Kế hoạch ngân sách;

c) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc miễn nhiệm Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng;

d) Thành lập, thay đổi hoặc giải thể các khoa, bộ môn;

đ) Quy chế tuyển dụng giảng viên, nghiên cứu viên và nhân viên của Trường;

e) Xây dựng mới, thay đổi hoặc hủy bỏ các chương trình đào tạo;

g) Học phí, chính sách cấp học bổng và trợ cấp nghiên cứu;

h) Thành lập Hội đồng khoa học và đào tạo.

5. Chủ tịch Hội đồng Nội trị là Hiệu trưởng, có quyền triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng Nội trị, chuẩn bị chương trình nghị sự và tổ chức bỏ phiếu tại Hội đồng Nội trị. Trường hợp vắng mặt, Hiệu trưởng ủy quyền cho một Phó Hiệu trưởng đảm nhiệm trách nhiệm Chủ tịch Hội đồng Nội trị.

6. Hội đồng Nội trị họp ít nhất 3 tháng/1 lần. Quyết định của Hội đồng Nội trị được thông qua với sự đồng ý của trên 50% tổng số thành viên (hoặc người đại diện) theo danh sách của Hội đồng Nội trị.

Điều 12. Ban Giám hiệu

1. Ban Giám hiệu Trường gồm Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng do Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Hội đồng trường.

2. Ban Giám hiệu có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Chỉ đạo thực hiện các chiến lược và dự án do Hội đồng trường quyết định;

b) Điều hành các hoạt động thường xuyên của Trường;

c) Hàng năm báo cáo Hội đồng trường, Viện Hàn lâm và Bộ Giáo dục và Đào tạo về các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, tài chính của Trường; chuẩn bị kế hoạch hoạt động và ngân sách cho năm sau.

Điều 13. Hiệu trưởng

1. Hiệu trưởng là người đại diện cao nhất của Trường theo pháp luật Việt Nam; chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý và điều hành các hoạt động của Trường theo quy định của pháp luật và của Quy chế này.

2. Hiệu trưởng được bầu khi thành lập Hội đồng Nội trị mới. Hội đồng Nội trị mới lựa chọn ứng viên Hiệu trưởng bằng hình thức bỏ phiếu kín và báo cáo kết quả với Hội đồng trường.

3. Nhiệm kỳ của Hiệu trưởng là 05 năm và có thể được bầu lại nhưng không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

4. Hiệu trưởng có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Lãnh đạo, quản lý, điều hành mọi hoạt động của Trường và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hội đồng trường theo quy định của pháp luật.

b) Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ theo cơ chế tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Ban hành hoặc sửa đổi nội quy và các quy chế theo thẩm quyền;

d) Bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm Chánh Văn phòng, trưởng, phó phòng, ban, khoa và bộ môn;

đ) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng Nội trị;

e) Đề xuất một ứng viên người Việt Nam để Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm vào vị trí kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán của Trường;

g) Khi Hiệu trưởng không nhất trí với quyết nghị hoặc kết luận của Hội đồng Nội trị thì Hiệu trưởng có quyền báo cáo và giải trình trước Hội đồng trường;

h) Hàng năm báo cáo Viện Hàn lâm và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

5. Hiệu trưởng là chủ tài khoản của Trường.

Điều 14. Các Phó Hiệu trưởng

1. Các Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm giúp việc cho Hiệu trưởng trong các lĩnh vực công việc được Hiệu trưởng giao.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó Hiệu trưởng do Hiệu trưởng quy định, phân công thông qua việc ban hành các quyết định và thông báo công khai.

3. Nhiệm kỳ của các Phó Hiệu trưởng theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng, có thể được bầu lại nhưng không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

Điều 15. Các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội

Trường được thành lập các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp trong Trường theo quy định của pháp luật. Các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong Trường có nhiệm vụ tham gia, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục của Trường, phù hợp với quy định của Luật Giáo dục đại học.

Điều 16. Các đơn vị thuộc Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội

Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ các đơn vị thuộc Trường.

Chương III
TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 17. Quản lý tài chính và tài sản

1. Trường là đơn vị sự nghiệp công lập được áp dụng cơ chế tài chính đặc thù theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trường được Nhà nước giao hoặc cho thuê đất, giao hoặc cho thuê cơ sở vật chất theo quy định của phát luật Việt Nam. Trường có trách nhiệm quản lý và sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo đối với Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Trách nhiệm của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Trường trong việc thực hiện Quy chế này; hàng năm tổng kết, đánh giá và báo cáo theo quy định.

Điều 20. Sửa đổi Quy chế

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, Hội đồng trường có trách nhiệm đề xuất với Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xem xét, giải quyết theo quy định. Trường hợp vượt thẩm quyền, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam kiến nghị Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Quy chế này cho phù hợp./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Đức Đam

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng